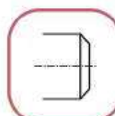


Micro Grain Carbide
Grain size 0.7 μ m-1.0 μ m



Flute Diameter Tolerance h8
Dung sai đường kính cắt h8



Shank Diameter Tolerance h6
Dung sai đường kính chuỗi h6



Helix Angle 45 Degree
Góc xoắn 45 độ

Tool No.	d1	d2	l1	l2
209-2020	2	4	50	5
209-3040-40	4	4	50	10
209-3040	4	6	50	10
209-3060	6	6	50	15
209-3080	8	8	60	20
209-3100	10	10	70	25
209-3120	12	12	80	30
209-3140	14	14	90	35
209-3160	16	16	90	40
209-3180	18	18	100	45